TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2022/QĐST-DS	*Thường Tín, ngày 07 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 348, 351, 355, 470 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 72/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2021 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Đông Nam Á**

Địa chỉ: Số 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Tần, chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đình Khoán, chức vụ: Phó Tổng giám đốc. *(Văn bản ủy quyền số 158/2021/UQ-SeABank ngày 09/02/2021)*

Người được ủy quyền lại: bà Nguyễn Thị T, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á. *(Văn bản ủy quyền số 6590A/2021/UQ-SeABank ngày 12/5/2021)*

***Bị đơn*:** Ông Lê Ngọc A, sinh năm 1990

Trú tại: Thôn Chương Lộc, xã Chương Dương, huyện Thường Tín, Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Lê Ngọc A xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á tổng số tiền là: **214.762.817** đồng (*Hai trăm mười bốn triệu, bảy trăm sáu mươi hai nghìn, tám trăm mười bảy đồng*), tính đến ngày 21/01/2022. Cụ thể gồm:

+ Hợp đồng cho vay từng lần số REF2012000302/HDTD/H15-LNA ngày 13/05/2020: Nợ gốc là 176.662.000 đồng; Nợ lãi trong hạn là 20.210.272 đồng; Nợ lãi quá hạn là 5.290.692 đồng.

+ Hợp đồng hạn mức thẻ tín dụng quốc tế SeA Easy ngày 28/04/2020: Nợ gốc là 8.974.130 đồng; Nợ lãi quá hạn là 3.625.723 đồng.

2. Ông Lê Ngọc A có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền **214.762.817** đồng (*Hai trăm mười bốn triệu, bảy trăm sáu mươi hai nghìn, tám trăm mười bảy đồng*) và khoản tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.

+ Kể từ ngày 22/01/2022, ông Lê Ngọc A vẫn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi và phí phạt phát sinh (theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay từng lần số REF2012000302/HDTD/H15-LNA ngày 13/05/2020 và Hợp đồng hạn mức thẻ tín dụng quốc tế SeA Easy ngày 28/04/2020) cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay.

+ Trường hợp ông Ngọc A vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào trong Hợp đồng cho vay từng lần số REF2012000302/HDTD/H15-LNA ngày 13/05/2020 và Hợp đồng hạn mức thẻ tín dụng quốc tế SeA Easy ngày 28/04/2020 thì Ngân hàng TMCP Đông Nam Á có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thôn Chương Lộc, xã Chương Dương, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội (thửa số 348(2), tờ bản đồ 08, diện tích 68m^2). Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CU 173876 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hà Nội cấp ngày 06/4/2020 mang tên Lê Ngọc A. Hợp đồng thế chấp số 756/HĐTC, quyển số 02/2020 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/5/2020 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Hương - thành phố Hà Nội, để thu hồi nợ.

+ Trường hợp sau khi phát mại toàn bộ tài sản thế chấp mà vẫn không thanh toán được hết nợ thì ông Lê Ngọc A phải có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán nốt khoản nợ gốc và lãi (lãi tính như thỏa thuận của Hợp đồng cho vay từng lần số REF2012000302/HDTD/H15-LNA ngày 13/05/2020 và Hợp đồng hạn mức thẻ tín dụng quốc tế SeA Easy ngày 28/04/2020 mà hai bên đã ký kết).

3. Về án phí:

+ Ông Lê Ngọc A phải nộp 5.369.000 đồng *(năm triệu ba trăm sáu mươi chín nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

+ Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đông Nam Á số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.861.000 đồng *(bốn triệu tám trăm sáu mươi mốt nghìn đồng)* tại biên lai thu số AA/2020/22734 ngày 24/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín - Thành phố Hà Nội.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND thành phố Hà Nội.
- VKSND huuyện Thường Tín.
- Chi cục THA huyện Thường Tín.
- Đương sự.
- Lưu.

Phạm Trung Hòa